TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:**118**/2020/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Phú Thọ, ngày 29 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 136/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đinh Tuyết A**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Khu 2, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Xuân V**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu 2, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành được lập ngày 22 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Tuyết A và anh Nguyễn Xuân V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Tuyết A và anh Nguyễn Xuân V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đinh Tuyết A và anh Nguyễn Xuân V xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Thành N, sinh ngày 19/5/2017.

Anh V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thành N cho đến khi cháu thành niên, lao động tự túc được.

Chị A không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh V, vì anh V

không yêu cầu.

Chị A có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Đinh Tuyết A và anh Nguyễn Xuân V xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đinh Tuyết A tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002553 ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ (do chị Phạm Thị Thu P nộp thay). Hoàn trả cho chị A 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thúy